TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: **228**/2022/HS - ST
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Bà Nguyễn Thị Hoài***
Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Bà Bùi Thị Mai***
2. Bà Lê Thị Thu Hạnh
Thư ký phiên tòa: ***Bà Nguyễn Thị Thùy Liên*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Nguyễn - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Phòng xét xử trực tuyến Toà án nhân dân thành phố Hà Nội và Phòng xét xử trực tuyến Trại tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 213/2022/HS- ST ngày 15/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2022/QĐXXST - HS ngày 28/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; HKTT: Số 21 Ng, phường B, thành phố N, Tỉnh Nam Định; Chỗ ở hiện tại: Thôn T, xã T, huyện Th, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị H1; có chồng là Đoàn Văn T và 02 con sinh năm 2000 và 2013; Tiền án, tiền sự: Không (Danh chỉ bản số 427 do Công an huyện Thanh Trì lập ngày 20/9/2022); Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 14/9/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2022, tại khu vực đường N, xã T, huyện T, Hà Nội, Nguyễn Thị H mua của một người không quen biết 01 túi nilon chứa ma túy

đá với giá 500.000đồng, 08 gói ma túy Heroine với giá 1.200.000đồng và mang về phòng trọ tại tầng 5 nhà số 40 ngõ 66A T, xã T, Th, Hà Nội cất giấu nhằm mục đích bán lại các đối tượng nghiện để kiếm lời. H chia túi nilon ma túy đá thành 2 túi để bán với giá 500.000đồng/túi và 08 gói ma túy bán với giá 300.000đồng/gói.

Đến khoảng 15 giờ ngày 13/9/2022 tại khu vực trước cửa khu nhà trọ số 40 ngõ 66A T, xã T một nam thanh niên (không xác định được lý lịch) gặp H hỏi mua 01 gói ma túy đá và 01 gói Heroine với giá 800.000đồng. H hẹn đến 21 giờ cùng ngày đến trước cửa nhà trọ để nhận ma túy. Đến 21 giờ cùng ngày, H dùng giấy ăn màu trắng gói 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy đá và 01 gói giấy màu trắng chứa Heroine mang xuống trước cửa phòng trọ giao cho thanh niên hỏi mua. Nam thanh niên vừa đưa cho H 800.000đồng, chưa kịp nhận ma túy thì bị tổ công tác – Công an xã T phát hiện. H và nam thanh niên bỏ chạy. Tổ công tác đuổi theo H lên đến tầng 5 nhà trọ thì giữ được H, thu giữ số tiền 800.000đồng. Tại chỗ, H khai nhận số tiền là do H vừa bán ma túy mà có, đồng thời H tự nguyện khai nhận khi bỏ chạy có ném 02 gói ma túy ở tầng 2 nhà trọ và cất giấu ma túy trên phòng trọ tầng 5 của H để bán kiếm lời. Tổ công tác đã thu giữ được 02 gói ma túy tại tầng 2 nhà trọ và thu giữ 01 ví giả da màu đen tại nền nhà góc tường bên trái từ cửa nhìn vào bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong có 07 gói giấy chứa chất bột màu trắng.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với H cho kết quả dương tính.

Tại bản Kết luận giám định số 6514/KL – KTHS ngày 23/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố kết luận:

+ Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,221 gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng 0,368gam;

+ Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy được để trong túi nilon đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 1,418gam;

+ Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon thu tại phòng trọ tầng 5 là ma túy loại Methaphetamine, khối lượng 0,453gam.

Tại cơ quan điều tra:

- Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Đối với người thanh niên mua ma túy của H và người bán ma túy cho H, H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với số tiền 800.000đồng, 01 ví giả da màu đen và số ma túy thu giữ của H là vật chứng của vụ án nên tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 201/CT - VKSTT ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 3 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 ví da đã thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung quỹ nhà nước 800.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 13/9/2022 tại phòng trọ tầng 5 nhà số 40 Ngõ 66A Thôn T, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị H đã có hành vi cất giấu 0,821 gam Methaphetamine và 1,639gam Heroine với mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an xã T, huyện Th bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự

khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: «Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng » . Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví giả da màu đen bị cáo sử dụng để cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 800.000đồng thu giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho H và người mua ma túy của H, H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H **38 (ba mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2022.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong trong có ma túy loại Heroine và Methaphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Thị H;

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví giả da màu đen (đã qua sử dụng);

(các vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022)

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 800.000đồng hiện đang gửi tại tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự tại Kho bạc nhà nước theo ủy nhiệm chi số 95 ngày 19/12/2022 của Công an Thanh Trì.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Cơ sở giam giữ;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, Hà Nội;*
- *Bị cáo.*